

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 79/2021/HS-ST
Ngày: 16/4/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Hồng**
Ông **Đặng Thuận**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Lê Trúc Quỳnh** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Thiệt** – Kiểm sát viên.

Ngày 15 và 16 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2021/HS-ST ngày 24 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số /2021/HSST-QĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Lê Quốc T, sinh năm 1973; Giới tính: Nam

Trú tại: Số 173 khóm Q, phường P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
- Trình độ học vấn: 9/12
- Con ông Mai Quang Lô, đã chết và bà Lê Thị Khế, đã chết.
- Tiền án, tiền sự: Không
- Nhân thân: 07

+ Bản án số 57/HSPT ngày 10/9/1992 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt Mai Lê Quốc T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/5/1994.

+ Bản án số 166/HSPT ngày 19/11/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt Mai Lê Quốc T 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/01/1997.

+ Bản án số 597/HSPT ngày 22/8/1998 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng tuyên phạt Mai Lê Quốc T 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/1999.

+ Bản án số 19/HSPT ngày 12/3/2001 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt Mai Lê Quốc T 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2003.

+ Bản án số 23/HSST ngày 03/02/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt Mai Lê Quốc T 08 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/6/2012, nộp án phí ngày 06/7/2018.

+ Bản án số 51/HSST ngày 13/3/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt Mai Lê Quốc T 01 năm 06 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’ (giá trị tài sản bị chiếm đoạt 640.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/03/2015.

+ Bản án số 143/HSST ngày 08/7/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang tuyên phạt Mai Lê Quốc T 02 năm 06 tháng tù về tội ‘Trộm cắp tài sản’. Chấp hành xong hình phạt tù 14/8/2017. Thi hành xong án phí năm 2015

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

* *Bị hại:*

Ông Nguyễn Thành Tâm

Địa chỉ: Thôn T, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. **Ông Nguyễn Nhật Huỳnh**

Trú tại: 88 C, phường Vĩnh Hải, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

2. **Bà Mai Thị Quảng Đông**

Trú tại: P, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

3. **Ông Nguyễn Văn Hạ**

Trú tại: Thôn T, xã Cam Thành Bắc, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 17/9/2020, Mai Lê Quốc T điều khiển xe máy hiệu Nouvo màu vàng đen, biển kiểm soát 79C1 – 028.60 đi trên đường Phong Châu. Khi đến nhà của anh Nguyễn Thành Tâm tại địa chỉ số 100, đường Phong Châu, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang thì T phát hiện cổng nhà không khóa. Lúc này, T dựng xe Nouvo ở bên ngoài rồi lết lút đi vào nhà, T phát hiện trên bàn tại phòng khách có để 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3559 i5. Thấy vậy, T lấy máy tính trên giấu vào bên trong áo trước bụng rồi điều khiển xe chạy về nhà ở thôn Phước Thượng, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang cất giấu. Sau đó, T liên lạc với Nguyễn Nhật Huỳnh và bán máy tính trên cho Huỳnh với giá 3.000.000 đồng. Sau khi bị mất trộm, anh Tâm đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Tiến hành trích xuất camera an ninh đã xác định được Mai Lê Quốc T là người trộm cắp tài sản của nhà anh Tâm nên đã triệu tập T đến trụ sở để làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 381/HĐĐGTS ngày 22/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Nha Trang kết luận: 01 máy tính xách tay hiệu Dell Vostro 3559 i5 có giá trị: 3.250.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKS-NT ngày 23/2/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo về tội “**Trộm cắp tài sản**” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với Nguyễn Nhật Huỳnh, khi mua máy tính xách tay từ Mai Lê Quốc T, không biết đây là tài sản trộm cắp nên hành vi của Huỳnh không cấu thành tội phạm

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 6 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết; xử lý vật chứng theo quy định và buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. Về nội dung: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận về nguồn tin tội phạm, với các biên bản làm việc, với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, bản thân bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị tòa án đưa ra xét xử nhưng không chịu cải tạo hoàn lương vẫn tiếp tục phạm tội mới. Do đó cần phải xử bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

4]. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, được người bị hại làm đơn xin bãi nại (BL 16) nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại Biên bản lấy lời khai trong giai đoạn điều tra, bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

7]. Về vật chứng vụ án:

- Vật chứng đã xử lý trong giai đoạn điều tra (tra lại cho chủ sở hữu) Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận số tiền này là số tiền bị cáo bán máy tính trộm cắp mà có được nên tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

8]. Đối với việc T bán chiếc máy tính cho Nguyễn Nhật Huỳnh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Mai Lê Quốc T và Nguyễn Nhật Huỳnh đều khai nhận, T không nói cho Huỳnh biết đó là tài sản trộm cắp mà có nên hành vi của Huỳnh chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

9]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Mai Lê Quốc T 2 (hai) năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

** Về trách nhiệm dân sự*:

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

** Về vật chứng*:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.500.000 đồng

Theo Giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước số CT: 0001932 ngày 23/3/2021 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Khánh Hòa.

** Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Bị cáo, đương sự;
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ